TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀI ĐỨC** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **146** /2021/HS-ST;
Ngày: 22/12/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Trần Mạnh Khang.

+ Ông Nguyễn Xuân Lưu.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai Oanh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Tiến V - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 159/2021/TLST - HS ngày 03 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 148/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2021, đối với các bị cáo:

Đỗ Thế Đ, sinh năm 1992 tại huyện PT, thành phố Hà Nội; HKTT và nơi cư trú: thôn HL3, xã HT, huyện PT, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; con ông Đỗ Thế M và con bà Nguyễn Thanh B; vợ, con: chưa có; T**iền án, tiền sự:** Không**;** Tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/9/2021. Hiện bị cáo đang bị giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

Đỗ Thế T, sinh năm 1986 tại huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội; HKTT và nơi cư trú: thôn HL3, xã HT, huyện PT, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; con ông Đỗ Thế S và con bà Nguyễn Thị Đ (Đã chết); Vợ: Hoàng Thị H; Con: 02 con đều sinh năm 2015; T**iền án, tiền sự:** Không**;** Tạm giữ, tạm giam từ

ngày 26/9/2021**.** Hiện bị cáo đang bị giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

***Người bào chữa cho bị cáo Đ**:* Bà Nguyễn Thị Hà - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

***Người bào chữa cho bị cáo Ti**:* Bà Nguyễn Thị Vinh - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Công ty Cổ phần Cơ kim khí V Mỹ

Địa chỉ: Số 01, Ngõ 40 KG, quận TX, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Thúy Loan, sinh năm 1975

Chức vụ: Giám đốc Công ty Cổ phần Cơ kim khí V Mỹ.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Hiện

Chức vụ: Giám đốc nhà máy Công ty Cổ phần Cơ kim khí V Mỹ .

Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Thế Đ (Sinh năm 1992, HKTT: thôn HL3, xã HT, huyện PT, TP.Hà Nội) và Đỗ Thế T (Sinh năm 1986, HKTT: thôn HL3, xã HT, huyện PT, TP.Hà Nội) - là em họ của Đ cùng thuê phòng trọ ở số 4, ngách 01, ngõ 80, phố Tu Hoàng, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, TP.Hà Nội. Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 25/9/2021, Đ rủ T "*Có phi vụ này anh em đi xong kiếm tiền tý về trả nợ*", T hỏi Đ "*Phi vụ gì?",* Đ nói: "*Đi xuống công ty V Mỹ lấy trộm máy hàn bán lấy tiền*", thấy T lưỡng lự, Đ nói tiếp "*Mày cứ ở ngoài canh thôi còn anh vào lấy trộm cho*". T đồng ý và hẹn Đ khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày sẽ cùng nhau đi đến xưởng cơ khí của công ty V Mỹ để trộm cắp. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Đ mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha màu trắng, biển số: 24Y1-081.33 của anh Rơ Châm M (Sinh năm: 1988, HKTT: bản 2 Là, xã XT, huyện BY, tỉnh Lào Cai) nói dối là đi chở đồ. Sau đó, Đ điều khiển chiếc xe trên về phòng trọ đưa cho T để cùng đi trộm cắp.

Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Đ chuẩn bị 01 (một) chiếc tay vặn hình chữ T vặn ốc vít 08mm và 01 (một) chiếc kìm bấm rồi điều khiển xe mô tô Honda Wave anpha màu đỏ, biển số: 29U9 - 0045 từ phòng trọ đi một mình đến xưởng của Công ty Cổ phần cơ kim khí V Mỹ ở thôn LT, xã ĐL, huyện HĐ, TP.Hà Nội.

Trên đường đi, Đ sử dụng số điện thoại 0385.311.720 gọi đến số điện thoại 0965.556.170 của T nói "*Anh đi trước đây"* thì T bảo *"anh đi trước đi*". Khi Đ đến phía sau xưởng, Đ gọi điện thoại cho T nói "*anh đến nơi rồ*i". Khoảng 20 phút sau thì T điều khiển xe mô tô Honda Wave anpha, biển số: 24Y1-081.33 đến. Lúc này, Đ và T quan sát xung quanh không thấy ai nên Đ dùng chiếc vặn ốc "*T8*" chuẩn bị từ trước, mở ốc tháo tấm tôn quây xưởng ở sát mặt đất để chui vào rồi Đ bảo T đứng ngoài cảnh giới. Đ đi vào trong xưởng dùng chiếc kìm bấm chuẩn bị từ trước, lần lượt bấm cắt đứt dây điện và ống hơi được nối vào 05 (năm) chiếc máy hàn nhãn hiệu JASIC MIG 250. Đ lần lượt kéo 05 chiếc máy hàn trên và 01 (một) chiếc máy hàn cơ có chữ "*CƠ ĐIỆN TIẾN Đ*" ra vị trí tháo tấm tôn, rồi Đ cùng T lần lượt bê 05 chiếc máy hàn đặt lên xe của Đ và 01 chiếc máy hàn đặt lên xe của T. Trên đường Đ và T chở các tài sản trộm cắp được về nhà trọ, khi đi đến để Tả Đáy thuộc xã ĐL, HĐ(gần UBND xã ĐL) thì bị anh Trịnh Đắc G (SN: 1971) và Trịnh Đắc H (SN: 1998) đều ở thôn ĐN, ĐL, HĐ, Hà Nội) nhìn thấy. Do nghi ngờ Đ và T vừa trộm cắp tài sản nên anh Giảng và anh Hiền yêu cầu Đ và T dừng lại, rồi anh G gọi điện thoại báo cho Công an xã ĐL đến lập biên bản đưa Đ và T về trụ sở làm việc.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) chiếc máy hàn nhãn hiệu JASIC MIG 250 (J31) màu cam, kích thước (50x40x27)cm, seri: JJ8530400173 (đã qua sử dụng, do Đ và T trộm cắp được);

- 04 (bốn) chiếc máy hàn nhãn hiệu JASIC MIG 250 (J04) màu cam, đều có kích thước (50x40x27)cm, có số seri lần lượt là: JJ0831300795; JJ0931301080; JJ083 1300647 và JJ0N31301741 (đã qua sử đụng, do Đ và T trộm cắp được);

- 01 (một) chiếc máy hàn cơ, kích thước (40x29,5x25,5)cm, có mác ghi chữ "Công ty TNHH sản xuất và kinh doanh CƠ ĐIỆN TIẾN Đ" (đã qua sử dụng, do Đ và T trộm cắp được);

- 01 (một) chiếc kìm bấm dài 16,5cm, đã qua sử đụng, tạm giữ của Đ;

- 01 (một) chiếc "Tay vặn hình chữ T vặn ốc vít 08mm - T8", thân T dài 28,5cm, đường kính 1,2cm; tay cầm dài 20cm, đường kính 01cm, đã qua sử dụng, tạm giữ của Đ;

- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha màu đỏ, biển số: 29U9-0045, số khung: 707109, số máy: 0707288, xe cũ đã qua sử dụng, tạm giữ của Đại;

- 01 (một) đăng ký mô tô, xe máy số 0025821 của xe mô tô 29U9-0045 mang tên Ninh Thị Bích L (do anh Đỗ Thế V - SN: 1989; HKTT: thôn HL3, xã HT, huyện PT, TP.Hà Nội) tự nguyện giao nộp;

- 01 (một) chiệc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha màu trắng, biển số: 24Y1-081.33, số khung: 259800, số máy: 5259936, xe cũ đã qua sử dụng, tạm giữ của T;

- 01 (một) đăng ký mô tô, xe máy số 008570 của xe mô tô 24Y 1-081.33 mang tên Nguyễn Văn Giới do anh Rơ Chám M - SN: 1988, tự nguyện giao nộp;

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu trắng, kiểu máy Star 4 đã qua sử dụng, số Imei 1: 355.123.112.865.358, số Imei 2: 355.123.112.865.366, bên trong lắp sim Vietel số 0385.311.720 tạm giữ của Đ;

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, kiểu máy105 đã qua sử dụng, số Seri 1: 353.117.112.338.988, số Seri 2: 353.117.112.338.983, bên trong lắp sim Vietel số 0978.576.608, tạm giữ của Đ;

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu xanh, kiểu máy Star 4 đã qua sử dụng, số Imei 1: 355.123.114.334.353, số Imei 2: 355.123.114.334.361, bên trong lắp sim Vietel số 0965.556.170 tạm giữ của T;

Ngày 28/9/2021, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Hoài Đức đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 155, yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hoài Đức định giá tài sản đối với: 06 (sáu) chiếc máy hàn đã thu giữ nêu trên.

Ngày 30/9/2021, Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự huyện Hoài Đức có Kết luận định giá tài sản số 430/KL-HĐĐGTS, kết luận: (*Bút lục 169-172*)

- 01 (một) chiếc máy hàn nhãn hiệu JASIC MIG 250 (J31), màu cam, kích thước (50x40x27)cm, seri: JJ8530400173 (đã qua sử dụng), trị giá: 4.900.000 đồng (Bốn triệu chín trăm nghìn đồng).

- 04 (bốn) chiếc máy hàn nhãn hiệu JASIC MIG 250 (J04), màu cam, đều có kích thước (50x40x27)cm, có số seri lần lượt là: JJ0831300795; JJ0931301080; JJ0831300647 và JJ0N31301741 (đều đã qua sử dụng), trị giá: 19.333.000 đồng (Mười chín triệu ba trăm ba mươi ba nghìn đồng).

- 01 (một) chiếc máy hàn cơ, kích thước (40x29,5x25,5)cm, có mác ghi chữ "Công ty TNHH sản xuất và kinh doanh CƠ ĐIỆN TIỀN Đ" (đã qua sử dụng), trị giá: 2.666.000 đồng (Hai triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).

Tổng trị giá của 06 (sáu) chiếc máy hàn là: **26.899.000 đồng** (*Hai mươi sáu triệu tám trăm chín mươi chín nghìn đồng*).

Đối với 06 (sáu) chiếc máy hàn Đỗ Thế Đ và Đỗ Thế T trộm cắp được vào ngày 25/9/2021: Quá trình điều tra xác định, 06 (sáu) chiếc máy hàn trên là tài sản hợp pháp của Công ty cổ phần cơ kim khí V M. Ngày 07/10/2021, Cơ quan CSĐT-Công an huyện Hoài Đức ra Quyết định xử lý vật chứng số 49, trao trả 06 (sáu) chiếc máy hàn cho ông Nguyễn Văn H - SN: 1956, HKTT: thôn YB, xã TL, huyện

ML, TP.Hà Nội - là người đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần cơ kim khí V M. Ông H đã nhận lại tài sản và không có đề bồi thường gì thêm.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đỏ, biển số: 209-0045, số khung: 707109, số máy: 0707288: Quá trình điều tra xác định Đỗ Thế Đ sử dụng chiếc xe mô tô nêu trên để đi trộm cắp tài sản. Tại cơ quan điều tra, Đ khai chiếc xe trên là của anh Đỗ Thế V (anh trai của Đ) cho Đ mượn xe để đi lại. Anh V khai mua chiếc xe nêu trên của bà Ninh Thị Bích L - SN: 1965, HKTT: số 08 XĐ, phường PL, quận ĐĐ, TP.Hà Nội và đã cung cấp được các giấy tờ liên quan đến xe. Anh V khai không biết việc Đ sử dụng xe đi trộm cắp tài sản vào ngày 25/9/2021. Qua tra cứu, chiếc xe trên không có trong cở sở dữ liệu xe máy vật chứng. Ngày 29/10/2021, Cơ quan CSĐT-Công an huyện Hoài Đức đã ra quyết định xử lý vật chứng số 53, trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đỏ, biển số: 209-0045 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Đỗ Thế V. Anh V đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, biển số: 24Y1-081.33, số khung: 259800, số máy: 5259936: Quá trình điều tra xác định Đỗ Thế Đ đưa chiếc xe mô tô nêu trên cho Đỗ Thế T sử dụng để cùng đi trộm cắp tài sản. Tại cơ quan điều tra, Đ khai mượn chiếc xe trên của anh Rơ Châm M (Sinh năm: 1988, HKTT: bản 2 L, xã XT, huyện BY, tỉnh Lào Cai). Tại cơ quan điều tra, anh Rơ Châm M khai mua chiếc xe trên của anh Nguyễn Văn Giới - SN: 1987, HKTT: Bản Chuân, xã Xuân Hòa, huyện Bảo Yên, tỉnh Sơn La và có đầy đủ giấy tờ xe. Ngày 25/9/2021, Đ mượn xe và nói dối là đi chở đồ nên anh Rơ Châm M không biết việc Đ sử dụng xe đi trộm cắp tài sản. Qua tra cứu, chiếc xe trên không có trong cở sở dữ liệu xe máy vật chứng. Ngày 29/10/2021, Cơ quan CSĐT-Công an huyện Hoài Đức đã ra quyết định xử lý vật chứng số 53, trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đỏ, biển số: 209-0045 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Rơ Châm M. Anh Rơ Châm M đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì.

Về trách nhiệm dân sự:

Ông Nguyễn Văn H - SN: 1956, HKTT: thôn YB, xã TL, huyện ML, TP.Hà Nội - là người đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần cơ kim khí VM đã nhận lại tài sản, do tài sản không bị hư hỏng gì nên ông Hiện không yêu cầu bồi thường dân sự.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Đức, các bị cáo **Đỗ Thế Đ, Đỗ Thế T** đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, người liên quan, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu khác thể hiện trong hồ sơ vụ án.

Người bào chữa cho bị cáo Đ: Về tội danh: Hoàn toàn nhất trí với tội danh đại diện Viện kiểm sát truy tố. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Trong suốt quá trình tố tụng bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, thuộc hộ cận nghèo, bố bị cáo thường xuyên ốm đau, không có khả năng lao động, bị cáo bị ảnh hưởng chất độc màu da cam nên nhận thức pháp luật hạn chế, được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt… là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất cho bị cáo hưởng án treo.

Người bào chữa cho bị cáo T: Về tội danh: Hoàn toàn nhất trí với tội danh đại diện Viện kiểm sát truy tố. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Trong suốt quá trình tố tụng bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, thuộc hộ cận nghèo, được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt… là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất cho bị cáo hưởng án treo theo quy định tại điều 65 Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số 154/CT-VKS-HĐ ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức - Thành phố Hà Nội đã truy tố các bị cáo: **Đỗ Thế Đ; Đỗ Thế T** về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức đề nghị Hội đồng xét xử tuyên các bị cáo: **Đỗ Thế Đ; Đỗ Thế T** về tội *"Trộm cắp tài sản"* , quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm h, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Bộ luật hình sự xử phạt: **Đỗ Thế Đ** từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Xử phạt **Đỗ Thế T** từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Công ty Cổ phần Cơ kim khí V Mỹ đã nhận lại toàn bộ tài sản và không yêu cầu các bị cáo bồi thường dân sự.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Với mục đích trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu sài cá nhân nên ngày 25/9/2021, Đỗ Thế Đ, Đỗ Thế T đã có hành vi lén lút vào xưởng của Công ty Cổ phần Cơ kim khí VM ở thôn LT, xã ĐL, huyện HĐ, thành phố Hà Nội, trộm cắp; 01 chiếc máy hàn nhãn hiệu JASIC MIG 250 (J31); 04 chiếc máy hàn nhãn hiệu JASIC MIG 250 (J04) và 01 chiếc máy hàn cơ, kích thước (40 x 29,5 x 25,5) cm, có mác ghi chữ "Công ty TNHH sản xuất và kinh doanh CƠ ĐIỆN TIẾN Đ" của Công ty Cổ phần Cơ kim khí VM. Tổng giá trị tài sản Đ, T trộm cắp được trị giá **26.899.000đ** (Hai mươi sáu triệu tám trăm chín mươi chín nghìn đồng).

[3]. Hành vi của các bị cáo là cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân. Tài sản các bị cáo chiếm đoạt có giá trị**: 26.899.000đ** (Hai mươi sáu triệu tám trăm chín mươi chín nghìn đồng).

[4]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đều là người đã thành niên, có năng lực trách nhiệm hình đầy đủ. Hành vi của các bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý.

[5]. Tại phiên toà các bị cáo Đỗ Thế Đ và Đỗ Thế T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo Bản cáo trạng và Lời luận tội của Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Đỗ Thế Đ; Đỗ Thế T phạm tội *"Trộm cắp tài sản",* quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của các bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng gây ảnh hưởng xấu về an ninh, trật tự an toàn xã hội ở địa phương; Toà án cần xét xử nghiêm minh vụ án nhằm giáo dục các bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

[6]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các bị cáo đều phạm tội lần đầu, tài sản đã được thu hồi, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; được người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; Bị cáo Đ là người đang được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng do ảnh hưởng của chất độc màu da cam; Bị cáo T thuộc hộ gia đình cận nghèo, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại điểm i, s, h Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8]. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Đây là một vụ đồng phạm giản đơn, trong đó vai trò của bị cáo Đ cao hơn, bị cáo Đ là người rủ rê, lôi kéo bị cáo T tham gia; Bị cáo Đ tích cực thực hiện hành vi phạm tội như chuẩn bị công cụ, phương tiện, trực tiếp vào lấy trộm tài sản nên bị cáo Đ phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm i, s, h Khoản 1và Khoản 2 Điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên các bị cáo đều có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà tạo điều kiện cho các bị cáo làm ăn, sinh sống và chứng tỏ sự hối cải, hoàn lương của mình ngay trong môi trường xã hội bình thường dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và gia đình bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với các bị cáo là phù hợp;

[8]. Các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

[9]. Về trách nhiệm dân sự và biện pháp tư pháp khác:

Công ty Cổ phần Cơ kim khí VM đã nhận lại tài sản và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[10]. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung tiêu hủy:

- 01 (một) chiếc kìm bấm dài 16,5cm, đã qua sử đụng, tạm giữ của Đ;

- 01 (một) chiếc "Tay vặn hình chữ T vặn ốc vít 08mm - T8", thân T dài 28,5cm, đường kính 1,2cm; tay cầm dài 20cm, đường kính 01cm, đã qua sử dụng, tạm giữ của Đ;

Trả lại bị cáo Đ:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, kiểu máy105 đã qua sử dụng, số Seri 1: 353.117.112.338.988, số Seri 2: 353.117.112.338.983, bên trong lắp sim Vietel số 0978.576.608, tạm giữ của Đ;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu trắng, kiểu máy Star 4 đã qua sử dụng, số Imei 1: 355.123.112.865.358, số Imei 2: 355.123.112.865.366, bên trong lắp sim Vietel số 0385.311.720 tạm giữ của Đ;

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu xanh, kiểu máy Star 4 đã qua sử dụng, số Imei 1: 355.123.114.334.353, số Imei 2: 355.123.114.334.361, bên trong lắp sim Vietel số 0965.556.170 tạm giữ của T;

[11].Về án phí: Bị cáo Đ; bị cáo T thuộc đối tượng được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13].Về quyền kháng cáo: Các Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điểm h, i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 65 và Điều 17 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo **Đỗ Thế Đ; Đỗ Thế T** phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

- Xử phạt bị cáo **Đỗ Thế Đ 12** (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo **Đỗ Thế T 09** (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đỗ Thế Đ và bị cáo Đỗ Thế T về UBND xã HT, huyện PT, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trả tự do cho các bị cáo tại phiên tòa nếu các bị cáo không bị tam giam về tội khác.

*** Về Trách nhiệm dân sự**: Công ty Cổ phần Cơ kim khí VM đã nhận lại tài sản và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại.

*** Xử lý vật chứng:**

Tịch thu sung tiêu hủy:

- 01 (một) chiếc kìm bấm dài 16,5cm, đã qua sử dụng;

- 01 (một) chiếc "Tay vặn hình chữ T vặn ốc vít 08mm - T8", thân T dài 28,5cm, đường kính 1,2cm; tay cầm dài 20cm, đường kính 01cm, đã qua sử dụng;

Trả lại bị cáo Đỗ Thế Đ:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, kiểu máy 105 đã qua sử dụng, số Imei 1: 353.117.112.338.988, số Imei 2: 353.117.112.338.983, bên trong lắp 01 thẻ sim, trên mặt thẻ sim có các số: 8984048008826234176;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu trắng, kiểu máy Star 4 đã qua sử dụng, số Imei 1: 355.123.112.865.358, số Imei 2: 355.123.112.865.366, bên trong lắp 01 thẻ sim, trên mặt thẻ sim có các số:8984048000033810752.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu xanh, kiểu máy Star 4 đã qua sử dụng, số Imei 1: 355.123.114.334.353, số Imei 2: 355.123.114.334.361, bên trong lắp 01 thẻ sim, trên mặt thẻ sim có các số: 8984048000333883336.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoài Đức với Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoài Đức ngày 02/12/2021).

*** Về án phí:**

Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Toà án.

Bị cáo Đỗ Thế Đ và bị cáo Đỗ Thế T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:**

Áp dụng khoản 1 Điều 331 và và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND.TP. Hà Nội;
- VKSND.H. Hoài Đức;
- Công an H. Hoài Đức;
- Chi cục THADS.H. Hoài Đức;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Anh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA